| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN VŨNG LIÊM**<br>**TỈNH VĨNH LONG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 385/2022/QĐST-HNGĐ | *Vũng Liêm, ngày 21 tháng 12 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 603/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2022, giữa:

**1. Nguyên đơn**: anh **Ngô Văn S** – sinh năm: 1982.

Địa chỉ cư trú: ấp T, xã T, huyện V, tỉnh V.

**2. Bị đơn:** chị **Trương Thị T** – sinh năm: 1998.

Địa chỉ cư trú: ấp T, xã T, huyện V, tỉnh V.

Chổ ở hiện nay: ấp P, xã Trung Thành Đ, huyện Vũng L, tỉnh V.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2022.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Ngô Văn S và chị Trương Thị T.

**2/. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Anh Ngô Văn S và chị Trương Thị T thống nhất xác định có hai con chung tên Ngô Bảo N, sinh ngày 11/06/2016 và Ngô Ngọc T, sinh ngày

20/05/2019. Sau khi ly hôn anh Ngô Văn S và chị Trương Thị T thống nhất thỏa thuận như sau:

+ Giao cháu Ngô Bảo N cho anh Ngô Văn S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Trương Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Giao cháu Ngô Ngọc T cho chị Trương Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Ngô Văn S không phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm non để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Anh Ngô Văn S và chị Trương Thị T thống nhất xác định không đặt ra yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung phải thu phải trả: Anh Ngô Văn S và chị Trương Thị T thống nhất xác định không đặt ra yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm*:*

Anh Ngô Văn S tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí về hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền nộp tạm ứng án phí theo biên lai số N$^{0}$ 0008937 ngày 22/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm. Số tiền còn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) hoàn trả lại cho anh Ngô Văn S.

Chị Trương Thị T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3/.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- CCTHADS huyện Vũng Liêm;
- UBND xã T;
- Đương sự;
- Lưu.

**Nguyễn Thị Kim Mỡn**